

Bản án số: **95/2023/KDTM - PT.**
Ngày: 22/5/2023
V/v: *Tranh chấp hợp đồng thiết kế
xây dựng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hoàng Minh Thành**

Các Thẩm phán : **Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**
Bà Lê Thúy Linh

Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Huệ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Ông Trần Văn Lùng – Kiểm sát viên

Trong các ngày 05 và 22/5/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm, công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 87/2023/TLPT - KDTM ngày 27 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp: Hợp đồng thiết kế xây dựng

Do Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 54/2022/KDTM-ST ngày 28/10/2022 của Tòa án nhân dân quận HĐ đã bị Công ty Cổ phần tập đoàn bất động sản HG là bị đơn kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 196/2023/QĐ-PT ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự :

- **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng CNM

Trụ sở: Tầng 3, Tòa nhà V, đường PH, phường TH, quận CG , Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Hữu P – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị Thanh H, Bà Đào Thị Thanh N – Nhân viên Công ty
(Bà H, bà N có mặt tại phiên tòa)

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần tập đoàn bất động sản HG

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà SME HG , đường TH, phường QT, quận HĐ , Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Cảnh D – Giám đốc Công ty

(Ông D có mặt tại phiên tòa ngày 05/5/2022, vắng mặt tại phiên tòa ngày 22/5/2022)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện các các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 01/9/2009 Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng CNM (Sau đây gọi tắt là Công ty CNM) có xác lập Hợp đồng số: 03/2009/HĐTVTK với Công ty cổ phần SME HG (nay là Công ty cổ phần Tập đoàn bất động sản HG – gọi tắt là Công ty HG) để thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công cho công trình “tổ hợp Trung tâm thương mại, Chung cư và văn phòng cho thuê” – Tòa nhà SME HG có giá trị: 8.357.199.000 đồng.

Sau khi ký kết hợp đồng, Công ty đã bắt tay vào thiết kế và thực hiện đầy đủ các nội dung của hợp đồng.

Ngày 21/11/2009 Hai bên công ty đã lập biên bản nghiệm thu và xác nhận các phần việc hoàn thành theo nội dung hợp đồng.

Ngày 01/04/2011 Hai bên công ty tiếp tục lập Biên bản thanh toán giai đoạn thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán công trình lần 2.

Ngày 24/12/2015 Hai bên tiến hành xác lập bảng giá trị thanh toán đợt 3 theo hợp đồng đã ký kết. Theo văn bản này Hai bên đã xác nhận công việc đã hoàn thành và số tiền Công ty cổ phần SME HG phải thanh toán cho Công ty CNM là **3.393.244.300 đồng**.

Từ ngày 24/12/2015 sau khi hai bên ký văn bản xác nhận trên, Công ty cổ phần SME HG chưa thanh toán cho Công ty CNM bất kỳ khoản tiền nào cho dù Công ty CNM đã nhiều lần làm văn bản đề nghị thanh toán.

Tại ngày 26/01/2018 Ông Nguyễn Cảnh D – Chủ tịch HĐQT và Ông Mai Văn Đ – Tổng giám đốc Công ty cổ phần SME HG đã mời Công ty CNM sang để lập văn bản Quyết toán thanh lý hợp đồng và đối trừ công nợ cho Công ty CNM bằng 02 căn hộ số 28.08 (diện tích 133m²) và 18.04 (diện tích 132 m²) của Tòa nhà SME HG .

Đến nay Nội dung hợp đồng phía Công ty CNM đã hoàn thành, công trình đã được xây dựng xong và đưa vào sử dụng theo đúng thiết kế của Công ty CNM . Công ty cổ phần SME HG đã thực hiện mua bán các diện tích sàn và có cư dân đến sinh sống nhưng Công ty cổ phần SME HG chưa thanh toán hết số tiền còn nợ cho Công ty CNM là **3.393.244.300 đồng**.

Vì vậy Công ty CNM khởi kiện đến Tòa án nhân dân quận HĐ buộc Công ty cổ phần SME HG phải thanh toán cho Công ty CNM bằng tiền mặt số tiền là 5.993.492.055 (Bằng chữ: Năm tỷ, chín trăm chín ba triệu, bốn trăm chín hai nghìn, không trăm năm năm đồng) cụ thể như sau:

Số tiền tính lãi (đồng)	Năm tính lãi	Lãi suất ngân hàng/năm	Số ngày tính lãi	Số tiền lãi
3.393.244.300	Từ 01/09/2013 đến 31/12/2013	10%	122	113.418.029
	Năm 2014	10%	365	339.324.430
	Năm 2015	10%	365	339.324.430
	Năm 2016	10%	365	339.324.430
	Năm 2017	10%	365	339.324.430
	Năm 2018	10%	365	339.324.430
	Năm 2019	10%	365	339.324.430
	Năm 2020	10%	365	339.324.430
	Từ 01/01/2021 đến 30/04/2021	10%	120	111.558.717
	Tổng Lãi			2.600.247.755
	Tiền nợ Hợp đồng			3.393.244.300
	Tổng tiền Hoàng Gia phải trả RD			5.993.492.055

Hoặc trả cho Công ty CNM 02 căn hộ số 28.08 (diện tích 133m2) và 18.04 (diện tích 132 m2) của Tòa nhà SME HG như văn bản đã xác lập ngày 26/01/2018.

Tại các bản khai gửi Tòa án, bị đơn Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG trình bày:

Theo công nợ thuê căn cứ theo các hóa đơn đã xuất thì Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG còn nợ Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM khoản nợ gốc là 1.261.723.000 đồng. Về số liệu nợ gốc 3.393.244.300 đồng như Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM cung cấp, đề nghị hai bên đối chiếu để chốt lại số liệu. Về yêu cầu đòi trừ nợ bằng tài sản hoặc căn hộ, lãnh đạo Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG sẽ có bàn bạc, thống nhất ý kiến phản hồi đối với Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM.

Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã yêu cầu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh sở giao dịch 1 cung cấp mức lãi suất cho vay công bố tại các thời điểm từ 31/12/2013 đến 30/9/2022.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn xin rút yêu cầu đòi trừ nợ bằng 02 căn hộ số 28.08 (diện tích 133m2) và 18.04 (diện tích 132 m2) của Tòa nhà SME HG và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG thanh toán hết số tiền còn nợ cho Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM là 3.393.244.300 đồng nợ gốc và lãi chậm trả theo mức lãi suất do Ngân hàng cung cấp cho tòa án. Số liệu nợ 1.261.723.000 đồng bị đơn đưa ra là chỉ tính trên giá trị Hóa đơn đã xuất nhằm phục vụ kiểm toán, không phải là toàn bộ khoản nợ Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG phải thanh toán cho nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn xuất trình 03 “Thư xác nhận phải thu khách hàng” đề ngày 24/9/2019 của Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM có nội dung yêu cầu Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG xác nhận số tiền còn nợ tại thời điểm 31/12/2017, 31/12/2018, 31/7/2019 để phục vụ mục đích kiểm toán là: 1.261.723.000 đồng. Và đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận khoản nợ Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG phải trả Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM là 1.261.723.000 đồng và không phải chịu lãi chậm trả. Đối với 02 căn hộ số 28.08 (diện tích 133m2) và 18.04 (diện tích 132 m2) của Tòa nhà

SME HG đã được bán, hiện Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG không còn sở hữu nên không thể đòi trừ nợ cho Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM như tại văn bản ngày 26/01/2018 giữa hai bên.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 54/2022/KDTM- ST ngày 28/10/2022 của Tòa án nhân dân quận HĐ đã quyết định.

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM về việc buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG đòi trừ nợ bằng 02 căn hộ số 28.08 (diện tích 133m²) và 18.04 (diện tích 132 m²) Tòa nhà SME HG .

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG về việc:

Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG phải thanh toán trả Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng thiết kế xây dựng công trình số: 03/2009/HĐTVTK ngày 01/9/2009 là: 3.393.244.300 đồng và lãi chậm trả là: 1.985.726.563 đồng. Tổng cộng: 5.378.970.863 đồng (Năm tỉ ba trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, Công ty Cổ phần Bất động sản HG kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải trả nợ nguyên đơn khi chưa có đối chiếu công nợ giữa các bên là không có căn cứ. Vì vậy, bị đơn đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại đảm bảo đúng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn.

Tại Tòa án cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Về việc xác nhận phải thu của bị đơn với số tiền 1.261.723.000 đồng là theo đề nghị của bị đơn để hoàn thiện thủ tục kiểm toán. Mặt khác, trong các bản xác nhận này đều có nội dung “Thư xác nhận này chỉ phục vụ cho mục đích kiểm toán, không phục vụ cho mục đích nào khác”. Mặt khác, bị đơn cũng không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ gì chứng minh việc mình đã trả một phần tiền trong tổng số tiền 3.393.244.300 đồng để cho rằng chỉ còn nợ nguyên đơn 1.261.723.000 đồng. Nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

Bị đơn trình bày: Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Chính nguyên đơn đã xác nhận nợ cho bị đơn tại các thư xác nhận với nội dung số tiền chúng tôi còn nợ nguyên đơn là 1.261.723.000 đồng chứ không phải là 3.393.244.300 đồng như nguyên đơn yêu cầu. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quan điểm: Về việc chấp hành pháp luật: Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung kháng cáo: Nguyên đơn đã hoàn thành các phần việc theo thỏa thuận, đã lập biên bản nghiệm thu. Công ty HG đã xác nhận còn nợ nguyên đơn hơn 3.393.244.300 đồng. Về các thư xác nhận có nội dung nguyên đơn xác nhận bị đơn còn nợ của nguyên đơn 1.261.723.000 đồng, nguyên đơn có ý kiến cho rằng việc xác nhận này là theo yêu cầu của bị đơn để thực hiện việc kiểm toán cuối năm của bị đơn. Mặt khác, tại các thư xác nhận này đều có nội dung: thư xác nhận chỉ phục vụ cho mục đích kiểm toán, không phục vụ cho bất cứ mục đích nào khác. Bị đơn không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã thanh toán thêm bất kỳ một số tiền nào khác. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Công ty HG.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Xét thấy, đơn kháng cáo của bị đơn nằm trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí nên Tòa nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

Về thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng xây dựng. Bị đơn là Công ty Cổ phần tập đoàn bất động sản HG có trụ sở tại Tòa nhà SME HG, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận HĐ, Hà Nội. Căn cứ khoản 1 điều 30, điểm b khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân quận HĐ xét xử vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn tự nguyện xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc đòi trừ nghĩa vụ trả nợ bằng 02 căn hộ số 28.08 (diện tích 133m²) và 18.04 (diện tích 132 m²) của Tòa nhà SME HG nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện này là đúng quy định

Tại phiên tòa ngày 05/5/2023, đại diện theo pháp luật của bị đơn trực tiếp tham gia phiên tòa, còn nguyên đơn thì người đại diện theo pháp luật ủy quyền tham gia tố tụng. Tại phiên tòa ngày 05/5/2023, Hội đồng xét xử đã tiến hành làm rõ nội dung vụ tranh chấp, các yêu cầu kháng cáo của bị đơn và đã ngừng phiên tòa để nguyên đơn giao nộp bản chính 03 thư xác nhận phải thu của khách hàng lập ngày 24/9/2019. Nguyên đơn đã giao nộp được và Tòa án báo phiên tòa tiếp tục được mở vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 22/5/2023. Tại phiên tòa ngày 22/5/2023, bị đơn không tham dự mà cho người trực tiếp nộp đơn xin hoãn phiên tòa với lý do đi công tác. Xét thấy, lý do xin hoãn phiên tòa của bị đơn là không chính đáng, không phải là trường hợp bất khả kháng theo điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội

đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu hoãn phiên tòa của bị đơn và tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Xét kháng cáo của bị đơn về việc bị đơn cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy:

Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: ngày 01/9/2009 Công ty CNM (nguyên đơn) và Công ty bất động sản HG (bị đơn) có ký kết Hợp đồng thiết kế xây dựng trình số: 03/2009/HĐTVTK để tư vấn thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công cho công trình “Tổ hợp Trung tâm thương mại, Chung cư và văn phòng cho thuê” – Tòa nhà SME HG với tổng giá trị: 8.357.199.000 đồng.

Về việc ký hợp đồng thiết kế nêu trên, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận. Thấy rằng, đồng thiết kế đã được các bên tự nguyện thỏa thuận ký kết, hình thức và nội dung của hợp đồng phù hợp quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty CNM đã thực hiện và hoàn thành các phần việc theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Ngày 21/11/2009, Công ty CNM và Công ty bất động sản HG đã lập và ký Biên bản nghiệm thu hồ sơ. Tiếp đó các ngày 02/12/2009; 01/04/2011, nguyên đơn và bị đơn tiếp tục lập các Biên bản thanh toán giai đoạn thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán công trình. Ngày 24/12/2015, hai bên tiến hành xác lập Bảng giá trị thanh toán đợt 3. Theo đó Công ty bất động sản HG còn phải thanh toán cho Công ty CNM số tiền là **3.393.244.300 đồng**.

Về số tiền còn nợ theo Bảng giá trị thanh toán đợt 3 nêu trên, tại các cấp Tòa án, bị đơn không chấp nhận.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn mới xuất trình 03 “Thư xác nhận phải thu khách hàng” đề ngày 24/9/2019 của Công ty CNM có nội dung yêu cầu Công ty HG xác nhận số tiền còn nợ tại thời điểm 31/12/2017, 31/12/2018, 31/7/2019 để phục vụ mục đích kiểm toán là: 1.261.723.000 đồng. Bị đơn chỉ xác nhận khoản nợ Công ty HG phải trả Công ty CNM là 1.261.723.000 đồng và không phải chịu lãi chậm trả.

Về ý kiến này của bị đơn, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy:

Về việc thực hiện công việc của nguyên đơn theo hợp đồng số 03, bị đơn không có ý kiến, thắc mắc gì và các bên đã tiến hành nghiệm thu. Thực tế, công trình được nguyên đơn thiết kế đã được bị đơn đưa vào sử dụng và kinh doanh. Đến ngày 24/12/2015, hai bên tiến hành xác lập Bảng giá trị thanh toán đợt 3 với nội dung Công ty bất động sản HG còn phải thanh toán cho Công ty CNM số tiền là 3.393.244.300 đồng.

Đối với 03 “Thư xác nhận phải thu khách hàng” đề ngày 24/9/2019 của Công ty CNM thấy: Tại các thư xác nhận này của bị đơn thể hiện nội dung: Công ty Công ty HG còn nợ của Công ty CNM số tiền là 1.261.723.000 đồng. Tuy nhiên, xem xét các Thư xác nhận nợ thấy tại các thư nhận nợ đề ngày 24/9/2019 có xác nhận của cả nguyên đơn và bị đơn đều thể hiện nội dung : “Thư xác nhận này

chỉ phục vụ cho mục đích kiểm toán, không phục vụ cho bất cứ mục đích nào khác”. Như vậy, các bên đều thống nhất việc xác nhận công nợ tại các Thư xác nhận nợ này là chỉ để phục vụ cho mục đích kiểm toán, không phục vụ cho bất cứ mục đích nào khác.

Quá trình tham gia tố tụng, đại diện bị đơn xác nhận bị đơn có ký Bảng giá trị thanh toán đợt 3 với nội dung bị đơn còn nợ của nguyên đơn số tiền 3.393.244.300 đồng nhưng đến nay bị đơn cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh bị đơn đã trả một phần khoản nợ này để còn dư nợ theo 03 “Thư xác nhận phải thu của khách hàng” là số tiền còn nợ chỉ là 1.261.723.000 đồng nên ý kiến của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xác nhận bị đơn chỉ còn nợ của nguyên đơn số tiền 1.261.723.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận. Giải trình của nguyên đơn về số nợ bị đơn nợ là 3.393.244.300 đồng nhưng thư yêu cầu xác nhận nợ ngày 24/9/2019 chỉ là 1.261.723.000 đồng là hợp lý được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Cấp sơ thẩm buộc Công ty bất động sản HG còn phải thanh toán cho Công ty CNM số tiền là 3.393.244.300 đồng là có căn cứ.

Về yêu cầu đòi nợ lãi của nguyên đơn, thấy:

Tại hợp đồng thiết kế số 03 ngày 01/9/2009, các bên không thỏa thuận về lãi chậm thanh toán. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật thì bị đơn phải có nghĩa vụ trả lãi do chậm thanh toán cho nguyên đơn. Tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng xây dựng, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 43 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về Hợp đồng xây dựng để tính lãi đối với bị đơn theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam theo mức lãi suất là 8,55% với tổng số tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 1.985.726.563 đồng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, thấy kháng cáo của bị đơn là không có căn cứ nên không chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm

Từ những nhận định trên!

- Căn cứ các điều: 238; 296; 308 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ các Điều 401; 275; 280; 357; 468 Bộ luật dân sự.
- Căn cứ điều 144, 147 Luật xây dựng 2014.
- Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về Hợp đồng xây dựng.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần tập đoàn bất động sản HG .
Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 54/2022/KDTM- ST ngày 28/10/2022 của Tòa án nhân dân quận HĐ , thành phố Hà Nội.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM về việc buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG đối trừ nợ bằng 02 căn hộ số 28.08 (diện tích 133m2) và 18.04 (diện tích 132 m2) Tòa nhà SME HG .

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG về việc:

Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG phải thanh toán trả Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng thiết kế xây dựng công trình số: 03/2009/HĐTVTK ngày 01/9/2009 là: 3.393.244.300 đồng và lãi chậm trả là: 1.985.726.563 đồng. Tổng cộng: 5.378.970.863 đồng (Năm tỉ ba trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm, C Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG còn phải thanh toán số tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015

3. Về án phí: Trả lại Công ty Cổ phần Tư vấn, Đầu tư Xây dựng CNM 56.900.000 đồng (Năm mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009459 ngày 15/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận HĐ , thành phố Hà Nội.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG phải nộp 113.378.970 đồng (Một trăm mười ba triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được trừ vào 2.000.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 10812 ngày 18/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận HĐ . Cổ phần Tập đoàn Bất động sản HG phải nộp 113.378.970 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày 22/5/2023

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Tòa án ND Q. HĐ ;
- Chi cục THADS Q. HĐ ;
- Dương sự.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

